

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom - Happiness

TP.HCM, ngày 01 tháng 11 năm 2019
, day ... month ... year

**BÁO CÁO KẾT QUẢ GIAO DỊCH CỔ PHIẾU/CHỨNG CHỈ QUỸ CỦA NGƯỜI NỘI BỘ CỦA CÔNG TY ĐẠI CHỨNG,
 NGƯỜI NỘI BỘ CỦA QUỸ ĐẠI CHỨNG VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ**
**REPORT ON RESULTS OF TRANSACTION IN SHARES/FUND CERTIFICATES OF INTERNAL PERSON OF
 PUBLIC COMPANY, INTERNAL PERSON OF PUBLIC FUND AND RELATED PERSONS OF INTERNAL PERSON**

SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN TP. HỒ CHÍ MINH	
ĐẾN	Số: <u>40988</u>
Chuyển:	Ngày: <u>11/11/19</u>
Lưu hồ sơ số:	

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
 - Sở Giao dịch chứng khoán
 - Công ty CP Transimex

To: - The State Securities Commission
 - The Stock Exchange
 - The public company/ The fund management company

1. Thông tin về cá nhân thực hiện giao dịch/ Information on individual/ organization:

- Họ và tên cá nhân / Name of individual/organization: **Lê Văn Hùng**
 - Quốc tịch/ Nationality: Việt nam
 - Số CMND, Hộ chiếu, Thẻ căn cước (đối với cá nhân) hoặc Số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức), ngày cấp, nơi cấp/ ID card/Passport No. (in case of individual) or Certificate of business registration No. (in case of organization), date of issue, place of issue.
 - Địa chỉ liên hệ/Địa chỉ trụ sở chính/ Address:
 - Điện thoại/ Telephone: Fax: Email: Website:
 - Chức vụ hiện nay tại công ty đại chúng, công ty quản lý quỹ (nếu có) hoặc mối quan hệ với công ty đại chúng, công ty quản lý quỹ/ Current position in the public company, the fund management company (if any) or relationship with the public company, the fund management company: **Giám đốc tài chính**
 - Chức vụ tại công ty đại chúng, công ty quản lý quỹ tại ngày đăng ký giao dịch (nếu có)/ Position in the public company, the fund management company at registration date (if any): và ngày không còn là người nội bộ hoặc người có liên quan của người nội bộ của công ty đại chúng, công ty quản lý quỹ:(nếu rõ lý do) */ and date on which is no longer internal person or related person of internal person of the public company, the fund management company:
- *: Mục này chỉ dành cho trường hợp chưa hết thời hạn đăng ký giao dịch, đối tượng đăng ký không còn là người nội bộ hoặc người có liên quan của người nội bộ của công ty đại chúng, công ty quản lý quỹ/ This item is only for cases not yet registration deadline of transaction, the registrant is no longer the internal person or related person of internal person of the public company, the fund management company.

2. Thông tin về người nội bộ của công ty đại chúng/quỹ đại chúng là người có liên quan của cá nhân/tổ chức thực hiện giao dịch (đối với trường hợp người thực hiện giao dịch là người có liên quan của người nội bộ của công ty đại chúng/quỹ đại chúng)/ Information about internal person of the public company/public fund is related person of trading individual/organization (in case trader is related person of internal person of the public company/public fund):

- Họ và tên người nội bộ/ Name of internal person:
- Quốc tịch/ Nationality:
- Số CMND, Hộ chiếu, Thẻ căn cước/ ID card/Passport No.:
- Địa chỉ thường trú/ Permanent address:
- Điện thoại liên hệ/ Address: Fax: Email: ...

- Chức vụ tại công ty đại chúng, công ty quản lý quỹ tại ngày cá nhân/tổ chức nêu tại mục 1 đăng ký giao dịch/
Position in the public company, the fund management company at date on which individual / organization referred to in paragraph 1 to register the transaction: ...

- Chức vụ hiện nay tại công ty đại chúng, công ty quản lý quỹ/
Currently position in the public company, the fund management company:

- Mối quan hệ giữa cá nhân/tổ chức thực hiện giao dịch với người nội bộ/
Relationship of individual/organization executing transaction with internal person:

- Số lượng, tỷ lệ cổ phiếu/chứng chỉ quỹ mà người nội bộ đang nắm giữ (nếu có)/
Number, ownership proportion of shares held by the internal (if any):

3. Mã chứng khoán giao dịch/
Securities code: TMS

4. Các tài khoản giao dịch có cổ phiếu/chứng chỉ quỹ nêu tại mục 3/
Trading account number with shares/fund certificates mentioned above:

5. Số lượng, tỷ lệ cổ phiếu nắm giữ trước khi thực hiện giao dịch/
Number, ownership proportion of shares/fund certificates held before transaction: 51.423 cp (Trong đó có 27.497 CP chờ về)

6. Số lượng cổ phiếu đăng ký bán /
Number of shares/fund certificates registered to purchase/ sale/ give/ be given/ donate/ be donated /inherit/ transfer/ transferred: 23.000 CP

7. Số lượng cổ phiếu đã giao dịch (bán) **/
Number of shares/fund certificates traded (purchase/ sale/ give/ be given/ donate/ be donated /inherit/ transfer/ transferred/swap): 23.000 CP

8. Số lượng, tỷ lệ cổ phiếu nắm giữ sau khi thực hiện giao dịch/
Number, ownership proportion of shares/fund certificates held after executing transaction: 28.423 CP CP

9. Phương thức giao dịch/
Mode of transaction: Khớp lệnh

10. Thời gian thực hiện giao dịch/
Transaction period: 10/10/2019 đến ngày/ to 01/11/2019

11. Nguyên nhân không thực hiện giao dịch số CP đã đăng ký:

** (Trong trường hợp không thực hiện hết số lượng đăng ký, người nội bộ/ người có liên quan phải giải trình nguyên nhân.)/
** (In case of failing to execute full registered number, the internal person/ related person of internal person shall need to explain the reasons.)*

CÁ NHÂN BÁO CÁO
NAME OF REPORTING



Lê Văn Hùng